

# HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC HỢP TÁC NHÓM CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON

ThS. TRẦN THỊ KIM YẾN\*

**Abstract:** Educational activities in general capacity development, team collaboration capabilities in particular have a very important role, it is the foundation, the basis preparation for 5-6 year old children entering preschool class. The author provided depth analysis of activities to develop the capacity to play cooperative group for children 5-6 years old in preschool.

**Keywords:** educational activities; capacity; Cooperation group; fun activities.

1. Hoạt động giáo dục (HĐGD) phát triển năng lực nói chung, năng lực hợp tác nhóm (HTN) nói riêng có vai trò rất quan trọng, nó là nền tảng, cơ sở chuẩn bị hành trang cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non bước vào lớp một. Trong trường mầm non, có nhiều HĐGD như: - **Hoạt động chơi** (HĐC) là hoạt động (HĐ) chủ đạo của trẻ em lứa tuổi mẫu giáo. Trẻ có thể chơi với các loại trò chơi như: đóng vai theo chủ đề; ghép hình, lắp ráp, xây dựng; đóng kịch; học tập; vận động; dân gian; chơi với phương tiện công nghệ hiện đại; - **HĐ học** được tổ chức có chủ định theo kế hoạch dưới sự hướng dẫn trực tiếp của giáo viên. HĐ học ở mẫu giáo được tổ chức chủ yếu dưới hình thức chơi; - **HĐ lao động** đối với lứa tuổi mẫu giáo không nhằm tạo ra sản phẩm vật chất mà được sử dụng như một phương tiện giáo dục (GD). HĐ lao động đối với trẻ mẫu giáo gồm: lao động tự phục vụ, lao động trực nhật, lao động tập thể; - **HĐ ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân**. Đây là các HĐ nhằm hình thành một số nền nếp, thói quen trong sinh hoạt, đáp ứng nhu cầu sinh lý của trẻ, tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, vui vẻ.

Để phát triển năng lực cho trẻ đạt hiệu quả cao, các HĐGD được thực hiện thông qua nhiều nhóm phương pháp như: 1) **Nhóm phương pháp thực hành, trải nghiệm**: - Phương pháp thực hành thao tác với đồ vật, đồ chơi: Trẻ sử dụng và phối hợp các giác quan, làm theo sự chỉ dẫn của giáo viên, hành động đối với các đồ vật, đồ chơi (cắm, nắm, sờ, đóng mở, xếp chồng, xếp cạnh nhau, xâu vào nhau,...) để phát triển giác quan và rèn luyện thao tác tư duy; - Phương pháp dùng trò chơi: sử dụng các loại trò chơi với các yếu tố chơi phù hợp để kích thích trẻ tự

nguyện, hứng thú HĐ tích cực giải quyết nhiệm vụ nhận thức, nhiệm vụ GD đặt ra; - Phương pháp nêu tình huống có vấn đề: Đưa ra các tình huống cụ thể nhằm kích thích trẻ tìm tòi, suy nghĩ dựa trên vốn kinh nghiệm để giải quyết vấn đề đặt ra; - Phương pháp luyện tập: Trẻ thực hành lặp đi lặp lại các động tác, lời nói, cử chỉ, điệu bộ theo yêu cầu của giáo viên nhằm củng cố kiến thức và kĩ năng đã được thu nhận; 2) **Nhóm phương pháp trực quan - minh họa** (quan sát, làm mẫu, minh họa): cho trẻ quan sát, tiếp xúc, giao tiếp với các đối tượng, phương tiện (vật thật, đồ chơi, tranh ảnh); hành động mẫu; hình ảnh tự nhiên, mô hình, sơ đồ và phương tiện nghe nhìn (phim vô tuyến, đài, máy ghi âm, điện thoại, vi tính) thông qua sử dụng các giác quan kết hợp với lời nói nhằm tăng cường vốn hiểu biết, phát triển tư duy và ngôn ngữ của trẻ; 3) **Nhóm phương pháp dùng lời nói**. Sử dụng các phương tiện ngôn ngữ (đàm thoại, trò chuyện, kể chuyện, giải thích) nhằm truyền đạt và giúp trẻ thu nhận thông tin, kích thích trẻ suy nghĩ, chia sẻ ý tưởng, bộc lộ những cảm xúc, gợi nhớ những hình ảnh và sự kiện bằng lời nói. Lời nói, câu hỏi của giáo viên cần ngắn gọn, cụ thể, gần với kinh nghiệm sống của trẻ; 4) **Nhóm phương pháp GD bằng tình cảm và khích lệ**. Phương pháp dùng cử chỉ điệu bộ kết hợp với lời nói thích hợp để khuyến khích và ủng hộ trẻ HĐ nhằm khơi gợi niềm vui, tạo niềm tin, cổ vũ sự cố gắng của trẻ trong quá trình hoạt động; 5) **Nhóm phương pháp nêu gương - đánh giá**: Nêu gương: sử dụng các hình thức khen, chê phù hợp,

\* Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk

đúng lúc, đúng chỗ. Biểu dương trẻ là chính nhưng không lạm dụng: *Đánh giá*: thể hiện thái độ đồng tình hoặc chưa đồng tình của người lớn, của bạn bè trước việc làm hành vi, cử chỉ của trẻ. Từ đó đưa ra nhận xét, tự nhận xét trong từng tình huống hoặc hoàn cảnh cụ thể. Không sử dụng các hình phạt làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm - sinh lí của trẻ.

Các nhóm phương pháp trên có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong HĐGD phát triển năng lực HTN cho trẻ, được tổ chức thông qua các môi trường HĐ cho trẻ như: **1) Môi trường vật chất**: - *Môi trường cho trẻ HĐ trong phòng lớp*: + Trang trí phòng lớp đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện và phù hợp với chủ đề GD; + Có các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ; + Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích GD; + Có khu vực để bố trí chỗ ăn, chỗ ngủ cho trẻ đảm bảo yêu cầu quy định; + Các khu vực HĐ bố trí phù hợp, linh hoạt (có thể bố trí cố định hoặc có thể di chuyển), mang tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia HĐ và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên; + Các khu vực HĐ của trẻ như: Khu vực chơi đóng vai; tạo hình; thư viện (sách, tranh truyện); khu vực ghép hình, lắp ráp/xây dựng; khu vực dành cho HĐ khám phá thiên nhiên và khoa học; HĐ âm nhạc và có khu vực yên tĩnh cho trẻ nghỉ ngơi. Khu vực cần yên tĩnh bố trí xa các khu vực ồn ào. Tên các khu vực HĐ đơn giản, phù hợp với chủ đề và tạo môi trường làm quen với chữ viết; - *Môi trường cho trẻ HĐ ngoài trời, gồm có*: + Sân chơi và sắp xếp thiết bị chơi ngoài trời; + Khu chơi với cát, đất, sỏi, nước; + Bồn hoa, cây cảnh, nơi trồng cây và khu vực nuôi các con vật; **2) Môi trường xã hội**: - *Môi trường chăm sóc GD* trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lí, tạo thuận lợi GD các kĩ năng xã hội cho trẻ; - *Trẻ thường xuyên được giao tiếp*, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và giữa trẻ với những người xung quanh; - Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

Trong phạm vi bài viết, chúng tôi tập trung đi sâu phân tích HĐC nhằm phát triển năng lực HTN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

## **2. HĐC và đặc điểm của HĐC phát triển năng lực HTN cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non**

**2.1.** Chơi là HĐ rất tự nhiên trong cuộc sống của mọi người, nó đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển của trẻ. Thuật ngữ “chơi” có rất nhiều định nghĩa khác

nhau, dưới góc độ lí thuyết hoạt động, ta có thể hiểu: Chơi là một HĐ mà động cơ của nó nằm trong quá trình chơi chứ không nằm trong kết quả hoạt động, khi chơi, trẻ không chú tâm vào một lợi ích thiết thực nào cả, trong trò chơi, các mối quan hệ giữa con người với tự nhiên và xã hội được mô phỏng lại, chơi mang lại cho trẻ trạng thái tinh thần vui vẻ phấn chấn, dễ chịu. Chơi là HĐ chủ đạo của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, nó là HĐ GD toàn diện cho trẻ. Vì vậy, nếu biết khai thác lợi thế của HĐ này một cách có định hướng và kế hoạch trong quá trình GD phát triển năng lực HTN cho trẻ 5-6 tuổi thì hiệu quả GD sẽ được nâng lên.

Hiện nay, trong chương trình GD mẫu giáo ở Việt Nam trò chơi được chia làm 3 nhóm: - **Trò chơi sáng tạo (trò chơi không có luật)**: + Trò chơi đóng vai theo chủ đề (phân vai theo chủ đề); + Trò chơi đóng kịch; + Trò chơi lắp ghép - xây dựng; - **Nhóm chơi với nội dung và luật chơi có sẵn**: + Trò chơi học tập (trò chơi dạy học); + Trò chơi vận động; - **Nhóm trò chơi dân gian**.

### **2.2. Đặc điểm HĐC của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.**

Chơi là HĐ tự lập của trẻ, chơi không nhằm tạo ra sản phẩm (kết quả vật chất) mà chủ yếu nhằm thỏa mãn nhu cầu được chơi của trẻ (kết quả tinh thần), được bắt chước làm người lớn của trẻ. Chơi của trẻ không phải thật mà là giả vờ, nhưng sự giả vờ ấy của trẻ lại mang tính chất chân thực. Động cơ chơi của trẻ không nằm trong kết quả chơi mà nằm ngay trong các hành động chơi của trẻ và chính các hành động chơi của trẻ kích thích chúng chơi và duy trì hứng thú chơi của trẻ.

Như vậy, chơi khác với tất cả các HĐ khác là ở chỗ nó mang tính kí hiệu tượng trưng, động cơ không nằm ở kết quả mà nằm ngay trong bản thân hành động chơi. HĐC mang tính tự do và tự nguyện, là HĐ độc lập của trẻ (trẻ tự lựa chọn trò chơi, bạn chơi và tìm kiếm các phương tiện để thực hiện dự định chơi của mình... Chơi của trẻ mang một số nét đặc thù sau:

**2.2.1. Chơi là nhu cầu rất tự nhiên với trẻ.** Trẻ cần chơi như cần cơm ăn, cần nước uống, cần không khí để thở. Trong thực tế cuộc sống hàng ngày, nhiều trẻ đã quên cả ăn cả ngủ để chơi. Người lớn không tổ chức tạo điều kiện cho trẻ chơi, trẻ cũng tự mình tìm cách chơi. Rõ ràng trẻ có nhu cầu chơi đùa để tìm hiểu và làm quen với mọi việc diễn biến xảy ra trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, để thỏa mãn nhu cầu vận động phát triển cơ thể... có thể nói, các trò chơi đem đến cho trẻ nguồn hứng thú vô tận. Người ta đã ví trò chơi như chiếc cửa rộng mở để

đón những hiểu biết và khái niệm về cuộc sống xung quanh, như làn gió mát tràn vào đầu óc trẻ thơ. Hoặc nói một cách khác, trò chơi như tia lửa nhỏ làm cháy bùng lên ở trẻ tính tò mò, tính hiểu biết và đó cũng chính là những phẩm chất hết sức cần thiết của con người mới trong thời đại khoa học, kỹ thuật đang phát triển.

*2.2.2. Chơi mang tính tự do, tự nguyện và tính độc lập.* Trong trò chơi HĐ của trẻ không bị phụ thuộc vào nhu cầu thực tiễn, chúng chơi xuất phát từ những nhu cầu và hứng thú trực tiếp của bản thân. Tính tự do, tự nguyện và tính độc lập của trẻ được biểu hiện ở việc lựa chọn trò chơi hoặc nội dung chơi, tự lựa chọn bạn chơi, tự do tham gia và tự rút lui khỏi trò chơi...

Trò chơi hấp dẫn đối với trẻ, bởi vì trẻ hiểu nó, trẻ tự tạo ra nó. Trong cuộc sống thực, trẻ hoàn toàn là trẻ con nhưng ở trong trò chơi chúng là những con người trưởng thành đang thử sức lực của mình và tự tổ chức sự sáng tạo của mình. Nếu trò chơi mà bị ép buộc thì lúc ấy không còn là trò chơi nữa. Tính tự do, tính độc lập của trẻ trong các loại trò chơi khác nhau được biểu hiện cũng khác nhau.

*2.2.3. Chơi mang tính tự điều khiển.* Chơi là một HĐ mang tính tự điều khiển cao. Trong trò chơi chứa đựng các quy tắc chơi, chính quy tắc này yêu cầu trẻ phải chấp hành. Còn nếu phá vỡ chúng thì trò chơi cũng bị phá vỡ theo, cho nên người chơi đều tự nguyện chấp hành, thực hiện chúng. Trẻ tỏ ra rất kiên trì, tập trung chú ý khi thực hiện các quy tắc chơi ấy hơn cả những yêu cầu của cuộc sống thực. Có thể nói, các quy tắc chơi đã tạo nên cơ chế tự điều khiển hành vi của trẻ.

*2.2.4. Chơi mang tính sáng tạo của trẻ.* Trong trò chơi có sự hiện diện của mầm mống sáng tạo. Một số nhà tâm lý học cho rằng, không nên coi trò chơi của trẻ là một HĐ sáng tạo, bởi lẽ trong trò chơi trẻ em không tạo ra cái gì mới cả. Thật sự đúng như vậy, nếu chúng ta coi trò chơi của trẻ em giống như HĐ sáng tạo của người lớn thì thuật ngữ "sáng tạo" dùng ở đây là không thích hợp. Song nếu như chúng ta xem xét dưới góc độ phát triển của trẻ em thì thuật ngữ đó có thể chấp nhận được. L.X.Vygotsky đã chỉ ra rằng, khi trong đầu đứa trẻ xuất hiện một dự định hay một kế hoạch nào đó và chúng có ý muốn thực hiện nó thì có nghĩa là trẻ chuyển sang HĐ sáng tạo. Ngay từ lứa tuổi mẫu giáo, trẻ đã có khả năng đi từ suy nghĩ sang hành động, biến những suy nghĩ của mình thành hành động thực tiễn, thực hiện những dự định của mình. Năng lực này của trẻ được biểu

hiện trong các hình thức hoạt động, trước hết là ở trong trò chơi.

Sự xuất hiện dự định gắn liền với sự phát triển của óc tưởng tượng sáng tạo. Một trò chơi bao giờ cũng liên quan với những sáng kiến, sáng chế, phát minh. Khi chơi, tư duy và óc tưởng tượng của trẻ làm việc rất tích cực. Tính sáng tạo được khẳng định bằng việc trong trò chơi trẻ không copy cuộc sống mà chỉ bắt chước những gì chúng nhìn thấy, tổng hợp lại những biểu tượng của mình và thể hiện thái độ, suy nghĩ cũng như tình cảm của mình đối với những gì chúng thể hiện trong trò chơi. Chính điều này làm chúng gần gũi với nghệ thuật, nhưng trẻ em không phải là nghệ sĩ. Trẻ chơi là để cho mình chứ không phải để cho khán giả xem, chúng không học trước vai chơi của mình mà chúng chỉ sáng tạo ra nó trong quá trình chơi. Có rất nhiều nhà nghệ thuật đã bàn đến tính sáng tạo của trẻ trong trò chơi. K.L.Xtanhixlapxki đã khuyên các nghệ sĩ nên học cách chơi của trẻ em, học cách phân biệt "niềm tin và sự thật". Đạo diễn phim nổi tiếng G.L.Rôsanxh đã viết "Tất cả các loại trò chơi trẻ em đều là thế giới huyền ảo, trong thế giới huyền ảo đứa trẻ không bao giờ đánh mất "cái tôi" thực của mình, trẻ giống như một người nghệ sĩ... Như vậy, trò chơi trẻ em có thể gọi là trò chơi nghệ thuật, còn sự huyền ảo của trò chơi trẻ em có thể gọi là trò chơi nghệ thuật".

Tác giả Kayra lại khẳng định rằng, trí tưởng tượng của trẻ em giàu hơn trí tưởng tượng của người lớn. Ông đã đối lập trí tưởng tượng với sự bắt chước. Theo quan điểm của ông, các loại trò chơi trẻ em dựa trên "sự tưởng tượng thuần túy", chúng hoàn toàn tách rời khỏi cuộc sống thực. Những nghiên cứu của các nhà tâm lý học và GD học Xô viết đã khẳng định rằng, trong trò chơi, sự bắt chước gắn liền với trí tưởng tượng sáng tạo của trẻ. Nhưng óc sáng tạo không ngẫu nhiên xuất hiện mà nó phải được sự GD, nó được phát triển là nhờ kết quả của sự tác động liên tục có hệ thống của các nhà GD. Óc sáng tạo, sáng kiến trong các trò chơi thuộc nhiều thể loại khác nhau được biểu hiện cũng khác nhau. Loại trò chơi này có liên quan với cấu trúc cốt truyện, với việc lựa chọn nội dung, lựa chọn các vai, với sự sáng kiến khi xây dựng hoàn cảnh chơi (trò chơi đóng vai). Ở các thể loại trò chơi khác, tính sáng tạo biểu hiện trong các phương thức hành động, trong các tình huống chơi (trò chơi đánh cờ, chơi domino, trò chơi xếp hình, xếp tranh...). Ở loại thứ ba, nó thể hiện trong việc vận dụng một cách

thông minh những hiểu biết, kĩ năng, kĩ xảo của mình để phán đoán trước được tình huống có thể xảy ra nhằm thay đổi chiến thuật chơi của mình. Như vậy, mẫn mống sáng tạo của trẻ mẫu giáo được hình thành ngay trong trò chơi.

**2.2.5. Chơi mang đậm những cảm xúc tình cảm của trẻ.** Một nét đặc thù dễ nhận thấy của trò chơi là nó chứa đựng những xúc cảm tình cảm lạnh mạnh của người chơi. Nhiều nhà nghiên cứu về trò chơi của trẻ mẫu giáo đã ghi nhận sức mạnh và tính chân thật của các xúc cảm được thể hiện trong trò chơi. Những xúc cảm đó rất phong phú và đa dạng, niềm vui trong trò chơi là niềm vui của sự chiến thắng, niềm vui của sự sáng tạo. Trong trò chơi không những trẻ thể hiện những xúc cảm tích cực mà còn bị dằn vặt, đau buồn về sự thất bại, không thỏa mãn với kết quả chơi, buồn giận các bạn chơi... Nhưng một trong những điều “ngược đời của trò chơi là dù có sự hiện diện của những xúc cảm tiêu cực ấy trong một số trường hợp thì trò chơi bao giờ cũng vẫn mang đến cho trẻ niềm vui sướng vô bờ, sự thỏa mãn vì đã được chơi hết mình trong thế giới diệu kì của chúng. Trò chơi mà không có niềm vui thì nó không còn là trò chơi nữa.

### **2.3. Chơi là HĐGD phát triển năng lực HTN có hiệu quả đối với trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non**

**2.3.1. Chơi là HĐ chủ đạo của trẻ mẫu giáo, trẻ “học mà chơi, chơi mà học”.** Trong khi chơi, đặc biệt là trong trò chơi đóng vai theo chủ đề, trẻ được thử sức mình hành động như người lớn, tự mình thiết lập các mối quan hệ với bạn bè trong nhóm và cũng ở nhóm bạn bè này trẻ tìm thấy vị trí của mình, khẳng định vị trí đó giữa các bạn chơi. Nội dung chơi lành mạnh hình thành cho trẻ thái độ tích cực đối với hiện thực, có trách nhiệm, biết chia sẻ kinh nghiệm với người khác... Khi tham gia đóng vai, trẻ được trau dồi những phẩm chất quan trọng của một con người mới, đáp ứng những đòi hỏi của cuộc sống xã hội.

Ví dụ: Trong trò chơi đóng vai theo chủ đề, trẻ tái hiện lại những công việc, mối quan hệ, những HĐ của người lớn trong xã hội. Để có thể đạt được mục đích chơi, trẻ phải có sự liên hệ, hợp tác với các bạn cùng chơi, cùng nhau bàn bạc, thảo luận về nội dung chơi, cách chơi, tìm kiếm đồ chơi thay thế... Chính những yêu cầu của trò chơi đã gắn kết trẻ lại với nhau, đây là cơ sở của việc GD phát triển năng lực HTN cho trẻ.

**2.3.2. HĐC trong HTN sẽ giúp trẻ gắn kết, hợp tác với nhau một cách thoải mái, vui vẻ.** Trẻ cùng

nhau chơi, cùng nhau trải nghiệm những HĐ của người lớn trong xã hội. Thông qua chơi, giáo viên thực hiện nhiệm vụ GD chung cho trẻ và đặc biệt hơn cả trong HĐC hình thành nên “*xã hội trẻ em*”. Đây là một nhóm trẻ tập hợp nhau lại, rủ nhau cùng chơi và mỗi thành viên trong nhóm phải phục tùng và thực hiện các nguyên tắc yêu cầu và nề nếp nhất định của nhóm đã đề ra. Trong “*xã hội trẻ em*”, trẻ tự thiết lập các mối quan hệ và biểu hiện tình cảm thân ái, cảm thông lẫn nhau. Trong HĐC trẻ được tự thử sức mình, chúng luôn là một chủ thể tích cực và năng động, ở đây trẻ tìm thấy vị trí của mình và khẳng định vị trí của mình trong nhóm bạn bè; cũng ở đây trẻ cảm thấy mình được tự do thoải mái, tự tin vào bản thân mình hơn. Có thể nói HĐGD phát triển năng lực HTN cho trẻ trong HĐC sẽ giúp trẻ dễ dàng hình thành nên “*xã hội trẻ em*”. Đây là một hình thức đầu tiên giúp trẻ được sống và làm việc cùng nhau. Theo A.P.Uxôva, phẩm chất xã hội với tư cách là bản tính nhân cách trẻ được bộc lộ ra và hình thành tốt nhất dưới ảnh hưởng của “*xã hội trẻ em*”. Theo tác giả, bắt đầu từ lớp mẫu giáo nhờ “*xã hội trẻ em*” được hình thành với đầy đủ các đặc điểm của nó, đặc biệt là sự đánh giá của bạn bè trở nên đặc biệt quan trọng đối với trẻ, mỗi đứa trẻ trong nhóm đều cố gắng tự kiểm chế những việc làm không được các bạn tán thành và cố gắng làm những việc tốt để được các bạn trong nhóm yêu mến, tín nhiệm.

\* \* \*

Vì vậy, có thể nói, chơi là HĐGD phát triển năng lực HTN có hiệu quả cao đối với trẻ 5-6 tuổi nhằm thực hiện mục tiêu của GD mầm non là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một; hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lí, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kĩ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời. □

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Chương trình Giáo dục mầm non (*Ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT*).
2. Nguyễn Thị Hòa. **Giáo trình giáo dục học Mầm non**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2009.
3. Nguyễn Thanh Bình. **Giáo trình giáo dục kĩ năng sống**. NXB Đại học Sư phạm, H. 2007.